

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2024/HSST

Ngày 01/02/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Kam Ênuôl

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Tùng Mận

2. Bà Trần Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Vi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2024/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2024/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHẠM HÙNG C**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 16 tháng 12 năm 1986; Tại: Tp . Hồ Chí Minh;

Nơi ĐKKHKT: 19 N, phường A, quận P, thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở trước khi phạm tội: Liên gia 16, tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Phạm Hùng A, sinh năm 1960 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1950. Bị cáo có vợ là Trần Thị Tuyết L, sinh năm: 1998; Con lớn nhất, sinh năm 2017 và con nhỏ nhất, sinh năm: 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2023, hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B – Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trương Bá H, sinh năm 1992. Địa chỉ: F P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Văng mặt.
2. Ông Trần Xuân T1, sinh năm 1962. Địa chỉ: **Tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk** – Văng mặt.
3. Chị Trần Thị Tuyết L, sinh năm 1998. Địa chỉ: **Tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk** – Văng mặt.

Người chứng kiến:

1. Ông Trương Quốc T2, sinh năm 1990. Địa chỉ: 1 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Văng mặt.
2. Anh Nguyễn Lê Hoàng N, sinh năm 2004. Địa chỉ: Thôn A, xã B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Văng mặt.
3. Anh Trần Huy Q, sinh năm 1996. Địa chỉ: 105/86/1 L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Văng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hùng C là người sử dụng ma túy loại Methamphetamine từ năm 2019. Do không có nghề nghiệp ổn định nên C đã nảy sinh ý định mua ma túy đá về để sử dụng và bán lại cho người khác. Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 17 tháng 8 năm 2023, C đi bộ từ nhà tại liên gia A, tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đến khu vực đường A, phường T, Tp ., tỉnh Đắk Lắk gặp một người nam giới chạy xe thồ có tên thường gọi là D (chưa xác định nhân thân, lai lịch). Tại đây, bị cáo C nhờ D mua 400.000 đồng ma túy đá. D đồng ý và điều khiển xe mô tô đi mua ma túy rồi quay lại, đưa cho C 01 gói ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, C mang về nhà tại liên gia A, tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk sử dụng một phần, còn lại phân ra thành 03 gói nhỏ, cất giấu mục đích để sử dụng và bán cho người khác thu lợi bất chính như sau:

Lần thứ nhất: Vào lúc khoảng 08 giờ 00 ngày 17/8/2023, tại Liên gia A, tổ dân phố B, phường T, Tp ., tỉnh Đắk Lắk, C bán 01 gói ma túy đá cho một người nam giới có tên thường gọi là S (chưa xác định nhân thân, lai lịch) thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 09 giờ 00 ngày 17/8/2023 Trương Bá H, sinh năm 1992. Trú tại: F P, phường T, Tp ., tỉnh Đắk Lắk đón xe thồ của anh Trương Quốc T2, sinh năm 1990. Trú tại: 1 Đ, phường T, Tp ., tỉnh Đắk Lắk chở đến liên gia A, tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk gặp C hỏi mua

ma túy mục đích để sử dụng. C đồng ý và bán cho H 01 gói ma túy đá thu lợi bất chính số tiền 300.000 đồng. Sau đó, anh T2 tiếp tục điều khiển xe mô tô chở H đi đến trước số nhà C P, phường T, Tp ., tỉnh Đắk Lắk, H chưa kịp sử dụng số ma túy trên thì bị Công an T phát hiện lập biên bản phạm pháp quả tang về hành vi tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ vật chứng.

Cùng ngày 17/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của bị can Phạm Hùng C tại liên gia A, tổ dân phố B, phường T, Tp ., tỉnh Đắk Lắk, tạm giữ 01 gói ma túy đá của C cất giấu mục đích để sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra Công an thành phố B thừa nhận hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Kết quả test ma túy Phạm Hùng C là dương tính với ma túy loại Amphetamin/Methamphetamin.

Tại Bản kết luận giám định số: 1011/KL-KTHS ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

Phong bì thư có chữ ký ghi tên Trương Bá H: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) gói nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0203gam, loại: Methamphetamine.

Phong bì thư có chữ ký ghi tên Phạm Hùng C: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) gói nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1336gam, loại: Methamphetamine..

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS TP.BMT ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Phạm Hùng C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng số 18/CT-VKS TP.BMT ngày 10 tháng 01 năm 2024, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hùng C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Hùng C từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về

tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Hùng C từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 09 năm tù đến 10 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/8/2023.

* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,0964gam ma túy loại Methamphetamine mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong phong bì ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định (phong bì có chữ ký của Phạm Hùng C), vụ Trương Bá H -BMT”, có các chữ ký ghi tên: Phạm Xuân T3, Nguyễn Bá H1 và đóng dấu tròn màu đỏ của phòng K - Công an tỉnh Đ. Toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong một phong bì ghi “Bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu (phong bì có chữ ký của Trương Bá H) vụ Trương Bá H -BMT”, có các chữ ký ghi tên: Phạm Xuân T3, Nguyễn Bá H1 và đóng dấu tròn màu đỏ của phòng K - Công an tỉnh Đ trong 02 gói niêm phong cùng số 1011/KL-KTHS ngày 23/8/2023 của phòng K - Công an tỉnh Đ.

- *Tịch thu sung công quỹ nhà nước* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen, Số Imel1: 865485043530168, kèm sim số 0927.110.330 của Trương Bá H.

- *Tịch thu sung công quỹ nhà nước* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, số Imei: 860749056700876, gắn sim số thuê bao: 0976.890.082 của bị cáo Phạm Hùng C sử dụng vào hành vi phạm tội.

- Truy thu số tiền 500.000 đồng, tiền thu lợi bất chính của bị cáo Phạm Hùng C từ việc bán ma túy.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào ngày 17/8/2023 tại địa bàn phường T, thành phố B, Phạm Hùng C có hành vi mua 400.000 đồng ma túy loại Methamphetamine và bán lại cho 02 người khác thu lợi bất chính tổng số tiền 500.000 đồng. Trong đó, Trương Bá H mua 0,0203 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để H sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện tạm giữ. Ngoài ra, bị cáo Phạm Hùng C có hành vi cất giấu trái phép 0,1336 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng, thì bị phát hiện và thu giữ vật chứng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[3]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Phạm Hùng C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phạm Hùng C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b. Phạm tội 02 lần trở lên;

.....”

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

... ”

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội, nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn và làm lan truyền các căn bệnh xã hội khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được rằng, ma túy là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Song do lối sống buông thả, không lành mạnh, nghiện ngập, muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng nên bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, đối với bị cáo cần có mức án đủ nghiêm và buộc cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài có như vậy mới đủ tính chất giáo dục và răn đe.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Phạm Hùng C, Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển hồ sơ đến Công an thành phố B lập biên bản vi phạm hành chính và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo theo Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ.

Đối với đối tượng nam giới tên “D”, đối tượng nam giới tên “Sang” mua bán ma túy với bị cáo Phạm Hùng C. Quá trình điều tra đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách hành vi của các đối tượng trên ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Trương Bá H đã có hành vi mua 0,0203 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng. Quá trình điều tra, Trương Bá H chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và chưa bị kết án về các tội phạm ma túy nên hành vi trên của Trương Bá H chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại Khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 3.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, phạt Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại Khoản 1 và Điểm a, Khoản 2, Điều 23, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với lần mua ma túy vào ngày 15/8/2023, Trương Bá H khai nhận đã mua của bị cáo Phạm Hùng C 01 gói ma túy đá với số tiền 300.000 đồng đã sử dụng hết. Quá trình điều tra bị cáo Phạm Hùng C không khai nhận bán ma túy cho H vào ngày 15/8/2023. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng chưa có căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên tách hành vi trên của bị cáo Phạm Hùng C để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với ông Trần Xuân T1, sinh năm 1962, chủ sở hữu căn nhà tại địa chỉ liên gia A, tổ dân phố B, phường T, Tp ., tỉnh Đắk Lắk (bố vợ của bị cáo C) và chị Trần Thị Tuyết L, sinh năm 1998 (vợ của bị cáo C) cùng trú tại liên gia A, tổ dân phố B, phường T, Tp ., tỉnh Đắk Lắk, không biết bị cáo C có hành vi cất giấu, mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Trần Xuân T1 và chị Trần Thị Tuyết L là phù hợp.

Đối với Trương Quốc T2 là người chở Trương Bá H nhưng không biết H mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập truy cứu trách nhiệm Hình sự là phù hợp.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đã tự thú hành vi phạm tội trước đó của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5]. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,0964gam ma túy loại Methamphetamine mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong phong bì ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định (phong bì có chữ ký của Phạm Hùng C), vụ Trương Bá H -BMT”, có các chữ ký ghi tên: Phạm Xuân T3, Nguyễn Bá H1 và đóng dấu tròn màu đỏ của phòng K - Công an tỉnh Đ. Toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong một phong bì ghi “Bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu (phong bì có chữ ký của Trương Bá H) vụ Trương Bá H -BMT”, có các chữ ký ghi tên: Phạm Xuân T3, Nguyễn Bá H1 và đóng dấu tròn màu đỏ của phòng K - Công an tỉnh Đ trong 02 gói niêm phong cùng số 1011/KL-KTHS ngày 23/8/2023 của phòng K - Công an tỉnh Đ.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen, Số Imel1: 865485043530168, kèm sim số 0927.110.330 của Trương Bá H.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, số Imei: 860749056700876, gắn sim số thuê bao: 0976.890.082 của bị cáo Phạm Hùng C1 sử dụng vào hành vi phạm tội.

- Truy thu số tiền 500.000 đồng, tiền thu lợi bất chính của bị cáo từ việc bán ma túy mà có.

[6]. Về án phí: Bị cáo Phạm Hùng C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hùng C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- *Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.*

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Hùng C** 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- *Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.*

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Hùng C** 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 09 năm 06 tháng năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/8/2023.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,0964gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định trong 02 gói niêm phong cùng số 1011/KL-KTHS ngày 23/8/2023 của phòng K - Công an tỉnh Đ, bên ngoài có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định, vụ Phạm Hùng C, Trương Bá H” và đều có các chữ ký ghi tên Phạm Xuân T3 và Nguyễn Bá H1, đóng dấu tròn màu đỏ của phòng K - Công an tỉnh Đ.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen, Số Imei1: 865485043530168, kèm sim số 0927110330 của Trương Bá H.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, số Imei: 860749056700876, kèm sim số: 0976890082 của bị cáo Phạm Hùng C1 sử dụng vào hành vi phạm tội.

- Truy thu số tiền 500.000 đồng, tiền thu lợi bất chính của bị cáo từ việc bán ma túy mà có.

(Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an thành phố Buôn Ma T4 và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột ngày 29/01/2024).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Hùng C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
- Bị hại;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Y Kam Ênuôl